

Số: 14 /HD-CĐN

Hà Nội, ngày 07 tháng 10 năm 2020

HƯỚNG DẪN
XÂY DỰNG DỰ TOÁN TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN NĂM 2021

Kính gửi: - Công đoàn các Đại học Quốc gia, Đại học Vùng; Công đoàn cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Công đoàn các trường đại học, cao đẳng sư phạm và đơn vị trực thuộc.

- Căn cứ Luật Công đoàn năm 2012; Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

- Căn cứ Nghị định 191/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết về tài chính công đoàn;

- Căn cứ Quyết định số 1908/QĐ-TLĐ ngày 19 tháng 12 năm 2016 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc ban hành Quy định về quản lý tài chính, tài sản, phân phối nguồn thu, thưởng, phạt nộp tài chính công đoàn;

- Căn cứ Quyết định số 1911/QĐ-TLĐ ngày 19 tháng 12 năm 2016 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc ban hành Quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi tiêu trong các cơ quan Công đoàn;

- Căn cứ Quyết định số 1910/QĐ-TLĐ ngày 19 tháng 12 năm 2016 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc ban hành Quy định thu, chi, quản lý tài chính Công đoàn cơ sở;

- Căn cứ kết quả thực hiện thu, chi tài chính công đoàn năm 2019, tình hình thực hiện dự toán tài chính công đoàn năm 2020; Công đoàn Giáo dục Việt Nam hướng dẫn Công đoàn các Đại học Quốc Gia, Đại học Vùng, Công đoàn cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công đoàn các trường Đại học, Cao đẳng sư phạm và đơn vị trực thuộc xây dựng dự toán tài chính công đoàn năm 2021 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN NĂM 2020

1. Về thu, chi tài chính công đoàn

Căn cứ kết quả tổ chức thực hiện thu, chi, nộp nghĩa vụ tài chính công đoàn 9 tháng đầu năm 2020 và ước thực hiện cả năm 2021 các đơn vị đánh giá, phân tích một số nội dung sau:

- Đánh giá số liệu lao động, đoàn viên theo báo cáo của tổ chức và số liệu lao động, đoàn viên theo số liệu thu tài chính công đoàn.

- Đánh giá những thuận lợi, khó khăn trong việc thực hiện trích nộp kinh phí công đoàn và thu đoàn phí công đoàn theo quy định hiện hành.

- Đánh giá công tác thực hiện dự toán năm 2020, kết quả thu, chi tài chính công đoàn.

2. Về quản lý tài chính, tài sản công đoàn

- Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ thu, chi, quản lý tài chính công đoàn theo phân cấp của Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

- Đánh giá những khó khăn, thuận lợi tại từng cấp công đoàn trong việc triển khai thực hiện các quy định về thu, chi, quản lý tài chính. Đánh giá, phân tích về việc thực hiện cơ chế thu, phân cấp tài chính tác động đến kết quả thu kinh phí công đoàn và đoàn phí công đoàn.

II. XÂY DỰNG DỰ TOÁN TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN NĂM 2021

1. Nguyên tắc

- Chấp hành nghiêm các quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về công tác tài chính công đoàn. Trong đó tổ chức thực hiện tốt việc thu kinh phí và đoàn phí công đoàn, tránh tình trạng thất thu kinh phí công đoàn và đoàn phí công đoàn.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 07b/NQ-TLĐ ngày 21/01/2016 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa XI về công tác tài chính công đoàn trong tình hình mới.

- Dự toán chi tài chính của các đơn vị đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Nội dung chi tập trung cho các nội dung: Công tác chăm lo, bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp chính đáng cho đoàn viên, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn, phát triển đoàn viên, thăm hỏi, động viên đoàn viên công đoàn..., hạn chế chi tiếp khách, chi hành chính và một số các hoạt động chi không thiết thực.

2. Một số nội dung chủ yếu trong xây dựng dự toán

2.1. Thu kinh phí công đoàn

Mức đóng kinh phí công đoàn bằng 2% quỹ tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động. Quỹ tiền lương này là tổng mức tiền lương của những người lao động thuộc đối tượng phải đóng bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

Đối tượng, mức đóng, phương thức và nguồn đóng kinh phí được quy định chi tiết tại Điều 5, Chương 2, Nghị định 191/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ.

Lưu ý: Số lao động được thống kê tại các đơn vị bao gồm: số lao động đang đóng BHXH tại thời điểm 30/9/2020, số lao động dự kiến tăng (giảm) tại đơn vị trong năm kế hoạch 2021.

2.2. Thu đoàn phí công đoàn

Số thu đoàn phí công đoàn năm 2021 được xác định trên cơ sở số đoàn viên thực tế tại các công đoàn cơ sở nhân với 1% tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội được quy định chi tiết tại Điều 23 Chương 4, Quyết định số 1908/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

2.3. Thu khác

Trên cơ sở số thu 9 tháng đầu năm 2020, các đơn vị dự kiến số thu khác trong dự toán năm 2021.

2.4. Chi tài chính công đoàn

- Dự toán chi trong phạm vi nguồn thu được phân phối, sử dụng trong năm theo quy định của Tổng Liên đoàn. Dự toán chi cần dành nguồn kinh phí để tổ chức nhiệm vụ trọng tâm, nội dung và hình thức hoạt động thiết thực vì lợi ích cho đoàn viên công đoàn và người lao động, tránh hình thức, lãng phí... Đồng thời cần xác định các khoản nghĩa vụ nộp kinh phí, đoàn phí về Công đoàn Giáo dục Việt Nam theo quy định.

- Phân phối tài chính công đoàn: Thực hiện theo Nghị quyết 07b/NQ-TLĐ ngày 21/01/2016 của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam; Quyết định số 1908/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn.

- Năm 2021, nguồn thu kinh phí công đoàn và đoàn phí công đoàn được phân phối như sau:

+ Cơ sở: được sử dụng 71% kinh phí công đoàn và 60% đoàn phí công đoàn

+ Công đoàn cấp trên (Tổng Liên đoàn LĐVN, Công đoàn Giáo dục VN, cấp trên trực tiếp cơ sở): được sử dụng 29% kinh phí công đoàn và 40% đoàn phí công đoàn.

- Chi của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở: Thực hiện theo Quyết định số 826/TLĐ ngày 07/7/2014 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về việc ban hành mục lục thu, chi tài chính cơ quan công đoàn; Quyết định số 1911/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 về việc ban hành Quy định về tiêu chuẩn, chế độ chi tiêu trong các cơ quan Công đoàn; Hướng dẫn số 849/HD-TLĐ ngày 08/6/2017 hướng dẫn sửa đổi Quyết định số 1911/QĐ-TLĐ.

- Chi của công đoàn cơ sở: Thực hiện theo Quyết định số 1910/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Tổng Liên đoàn về thu, chi, quản lý tài chính công đoàn cơ sở.

3. Hồ sơ dự toán

- Báo cáo dự toán thu - chi tài chính công đoàn cơ sở (Mẫu B14-TLĐ).

- Báo cáo dự toán thu - chi tài chính công đoàn đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở (Mẫu B15-TLĐ).

- Danh sách cán bộ công đoàn chuyên trách và hợp đồng lao động khác tại công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

- Xác nhận số lao động, số đoàn viên và tổng quỹ lương của đơn vị để làm căn cứ duyệt dự toán năm 2021 (theo mẫu đính kèm).

- Bản thuyết minh chi tiết dự toán thu - chi NSCĐ năm 2021.

Hồ sơ gửi về Ban Tài chính Công đoàn Giáo dục Việt Nam (02 bộ)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Xây dựng dự toán năm 2021

- Công đoàn các Đại học Quốc Gia, Đại học Vùng, Công đoàn cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm hướng dẫn cho các công đoàn cơ sở trực thuộc xây dựng báo cáo dự toán, tổng hợp báo cáo dự toán thu - chi tài chính công đoàn năm 2021 của cấp mình theo đúng quy định của Tổng LĐLĐ Việt Nam, Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

- Công đoàn cơ sở trực thuộc có trách nhiệm xây dựng dự toán thu-chi tài chính công đoàn năm 2021 của đơn vị theo mẫu B14-TLĐ.

2. Thời hạn nộp báo cáo

Thời gian nộp dự toán thu - chi tài chính năm 2021 trước ngày 30/10/2020.

Nhận được công văn này yêu cầu Ban Thường vụ Công đoàn các ĐH Quốc gia, ĐH Vùng, Công đoàn cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo; BCH Công đoàn các trường Đại học, Cao đẳng sư phạm và các đơn vị trực thuộc quan tâm, đôn đốc đơn vị thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, các đơn vị có gì vướng mắc xin liên hệ với Ban Tài chính Công đoàn Giáo dục Việt Nam, điện thoại: 024.37 345 343.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo CDGD Việt Nam (để b/c);
- Lưu: Ban TC, VT.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Vũ Minh Đức

CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN: CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CÔNG ĐOÀN:
LOẠI HÌNH ĐƠN VỊ:

Mẫu số B14-TLĐ
MSDV:

BÁO CÁO
DỰ TOÁN THU, CHI TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN
Năm 2021

A - CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN:

Số lao động tính quỹ lương đóng KPCĐ: người Quỹ lương đóng KPCĐ: đồng
Số đoàn viên: người Quỹ lương đóng ĐPCĐ: đồng
Số cán bộ CĐ chuyên trách: người

B - CÁC CHỈ TIÊU THU, CHI TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN:

Đơn vị: đồng

TT	Nội dung	Mã số	Ước thực hiện năm trước	Dự toán năm nay	Ghi chú
I	PHÂN THU				
1	Thu kinh phí công đoàn	22			
2	Thu đoàn phí công đoàn	23			
3	Thu khác	24			
	Chuyên môn hỗ trợ	24.01			
	Thu khác tại đơn vị	24.02			
	Cộng thu				
4	Kinh phí cấp trên cấp	25			
5	Tích lũy tài chính kỳ trước chuyển sang	26			
	Tổng cộng thu				
II	PHÂN CHI				
1	Lương, phụ cấp và các khoản đóng theo lương	27			
3	Quản lý hành chính	29			
4	Chi hoạt động	31			
	Trong đó: Đào tạo cán bộ	31.01			
	Hỗ trợ du lịch	31.02			
	Chi khác	31.03			
	Cộng chi				
7	Kinh phí nộp cấp trên quản lý trực tiếp	37			
	Tổng cộng chi				
III	DỰ PHÒNG	48			

Lưu ý:

Kinh phí nộp cấp trên trực tiếp (37): Kinh phí Công đoàn: 100% Kinh phí công đoàn + 40% Đoàn phí CĐ
Kinh phí cấp trên cấp (25): 71% Kinh phí công đoàn

C- THUYẾT MINH CHI TIẾT DỰ TOÁN THU CHI

CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN: CÔNG ĐOÀN GIAO DỤC VIỆT NAM
 CÔNG ĐOÀN:
 LOẠI HÌNH ĐƠN VỊ:

BẢO CÁO
DỰ TOÁN THU CHI TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN
 Năm 2021

A - CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN:
 Số lao động tính dự lương đồng KPCĐ: người
 Số đoàn viên: người
 Số cán bộ CĐ chuyên trách: người

đồng: Ủy lương đồng KPCĐ
 đồng: Ủy lương đồng ĐPCĐ

B - CÁC CHỈ TIÊU THU CHI TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN:

Ngày tháng năm 2020

TT	TM. BAN CHẤP HÀNH (Ký tên, đóng dấu)	Mã số	Ước thực hiện năm trước	PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN (Ký, họ tên)
I	PHẦN THU			
1	Thu kinh phí công đoàn	22		
2	Thu đoàn phí công đoàn	23		
3	Thu khác	24		
	Chuyển môn hỗ trợ	24.01		
	Thu khác tại đơn vị	24.02		
	Cộng thu			
4	Kinh phí cấp trên cấp	25		
5	Tích lũy tài chính kỳ trước chuyển sang	26		
	Tổng cộng thu			
II	PHẦN CHI			
1	Lương, phụ cấp và các khoản đồng tiền lương	27		
3	Quản lý hành chính	29		
4	Chi hoạt động	31		
	Trong đó: Đào tạo cán bộ	31.01		
	Hỗ trợ du lịch	31.02		
	Chi khác	31.03		
	Cộng chi			
7	Kinh phí nộp cấp trên quản lý trực tiếp	37		
	Tổng cộng chi			
III	DỰ PHÒNG	48		

Kinh phí cấp trên cấp (25): 71% Kinh phí công đoàn
 Kinh phí nộp cấp trên trực tiếp (37): Kinh phí Công đoàn: 100% Kinh phí công đoàn + 40% Đoàn phí CB

ĐƠN VỊ:.....

XÁC NHẬN SỐ LAO ĐỘNG, QUỸ TIỀN LƯƠNG

NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2020	KẾ HOẠCH NĂM 2021
I- Số LĐ, quỹ tiền lương do NS cấp		
A. Số lao động, số đoàn viên		
1. Số lao động		
2. Số đoàn viên		
B. Tổng quỹ tiền lương		
1. Tiền lương theo ngạch bậc, chức vụ		
2. Phụ cấp chức vụ		
3. Phụ cấp thâm niên vượt khung		
4. Phụ cấp thâm niên nghề		
II- Số LĐ và quỹ tiền lương do đơn vị tự trả		
1. Số lao động		
2. Số đoàn viên		
3. Quỹ tiền lương		

....., ngày.....thángnăm 2020

Công đoàn cơ sở
(Ký đóng dấu)

Thủ trưởng đơn vị
(Ký đóng dấu)